TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG -THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 29/2023/QĐST-DS	*Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 24 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 315/2022/TLST–DS ngày 21 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Bà Nguyễn Thị Thanh G, sinh năm: 1994.

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- **Bị đơn**: Bà Nguyễn Thị Thảo Tr, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn M, sinh năm 1952.

2. Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1960.

Cùng nơi cư trú: Khu phố 1, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

3. Cháu Nguyễn Hưng Ph, sinh năm 2016.

4. Cháu Nguyễn Bảo Ng, sinh năm 2017.

Người đại diện hợp pháp của cháu Phát và cháu Ngọc: Bà Nguyễn Thị Thanh G, sinh năm: 1994.

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường Đô Vinh, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

5. Cháu Nguyễn Huỳnh Phúc H, sinh 2012.

Người đại diện hợp pháp của cháu Huy: Bà Nguyễn Thị Thảo Tr, sinh năm 1988 (mẹ ruột cháu Huy).

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Thời điểm mở thừa kế: Ông Nguyễn Huỳnh Ph, sinh ngày 09/5/1981, chết ngày 03/02/2021.

- Di sản thừa kế của ông Nguyễn Huỳnh Ph để lại là thửa đất số 272, diện tích 74m^2 tờ bản đồ số 29, địa chỉ: Khu phố 4, phường Đài Sơn, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đã được Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Huỳnh Ph số CM 256366 ngày 12/02/2018; Đây là tài sản chung của bà Nguyễn Thị Thanh G và ông Nguyễn Huỳnh Ph.

Bà Nguyễn Thị Thanh G và ông Nguyễn Huỳnh Ph có khoản nợ chung vay tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Ninh Thuận đến ngày 07/10/2021 còn nợ số tiền 1.712.685.095 đồng (một tỷ bảy trăm mười hai triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn không trăm chín mươi lăm đồng).

Diện thừa kế và hàng thừa kế của ông Nguyễn Huỳnh Ph bao gồm:

- Ông Nguyễn M, sinh năm 1952 (cha ruột);
- Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1960 (mẹ ruột);
- Bà Nguyễn Thị Thanh G, sinh năm 1994 (vợ)
- Cháu Nguyễn Hưng Ph, sinh năm 2016 (con ruột)
- Cháu Nguyễn Bảo Ng, sinh năm 2017 (con ruột)
- Cháu Nguyễn Huỳnh Phúc H, sinh năm 2012 (con vợ trước)

Ông Nguyễn M, bà Huỳnh Thị H, bà Nguyễn Thị Thanh G (bà G đồng thời là người đại diện hợp pháp cho hai con Nguyễn Hưng Ph và Nguyễn Bảo Ng), bà Nguyễn Thị Thảo Tr (là người đại diện hợp pháp cho con Nguyễn Huỳnh Phúc H) đã thoả thuận phân chia thừa kế như sau:

Những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Phi thống nhất thoả thuận thửa đất số 272, diện tích 74m^2, tờ bản đồ số 29, địa chỉ: Khu phố 4, phường Đài Sơn, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận có giá 2.200.000.000 đồng (Hai tỷ hai trăm triệu đồng).

Như vậy, 2.200.000.000 đồng (giá trị đất) - 1.712.685.095 đồng (số tiền nợ) = 487.314.905 đồng. Đây là tài sản chung của vợ chồng ông Nguyễn Huỳnh Ph và bà Nguyễn Thị Thanh G. Di sản ông Phi để lại ½ giá trị 487.314.905 đồng = 243.657.452 đồng.

Di sản ông Nguyễn Huỳnh Ph 243.657.452 đồng/6 (Kỷ phần thừa kế) = 40.609.575 đồng (Bốn mươi triệu sáu trăm lẻ chín nghìn năm trăm bảy mươi lăm đồng)/1 kỷ phần thừa kế, cụ thể:

Ông Nguyễn M, bà Huỳnh Thị H, bà Nguyễn Thị Thanh G, cháu Nguyễn Hưng Ph, cháu Nguyễn Bảo Ng và cháu Nguyễn Huỳnh Phúc H mỗi người được hưởng số tiền 40.609.575 đồng (Bốn mươi triệu sáu trăm lẻ chín nghìn năm trăm bảy mươi lăm đồng).

Bà Nguyễn Thị Thanh G, cháu Nguyễn Hưng Ph và cháu Nguyễn Bảo Ng được quyền sử dụng thửa đất thửa đất số 272, diện tích 74m^2 tờ bản đồ số 29, địa chỉ: Khu phố 4, phường Đài Sơn, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Bà Nguyễn Thị Thanh G có nghĩa vụ thanh toán 1.712.685.095 đồng (Một tỷ bảy trăm mười hai triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn không trăm chín mươi lăm đồng) cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam chi nhánh Ninh Thuận. Ngày 07.10.2021 bà G đã trả toàn bộ số nợ trên cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam chi nhánh Ninh Thuận.

- Bà Nguyễn Thị Thanh G có nghĩa vụ thanh toán 40.609.575 đồng (Bốn mươi triệu sáu trăm lẻ chín nghìn năm trăm bảy mươi lăm đồng) cho ông Nguyễn M. Ngày 07.10.2021 bà G đã thanh toán đủ số tiền 40.609.575 đồng cho ông Nguyễn M.

- Bà Nguyễn Thị Thanh G có nghĩa vụ thanh toán 40.609.575 đồng (Bốn mươi triệu sáu trăm lẻ chín nghìn năm trăm bảy mươi lăm đồng) cho bà Huỳnh Thị H. Ngày 07.10.2021 bà G đã thanh toán đủ số tiền 40.609.575 đồng cho bà Huỳnh Thị H.

- Bà Nguyễn Thị Thanh G có nghĩa vụ thanh toán 40.609.575 đồng (Bốn mươi triệu sáu trăm lẻ chín nghìn năm trăm bảy mươi lăm đồng) cho cháu Nguyễn Huỳnh Phúc H. Ngày 07.10.2021 bà G đã thanh toán đủ số tiền 40.609.575 đồng cho bà Nguyễn Thị Thảo Tr là mẹ đồng thời người đại diện hợp pháp của cháu Huy.

Bà Nguyễn Thị Thanh G đang quản lý đất và giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với thửa đất số CM 256366 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận cấp cho ông Nguyễn Huỳnh Ph ngày 12/02/2018. Bà Nguyễn Thị Thanh G được quyền liên hệ với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Bà G đồng ý chịu toàn bộ chi phí xét thẩm định tại chỗ. Bà G đã nộp đủ chi phí tố tụng.

Về án phí:

- Cháu Nguyễn Hưng Ph, cháu Nguyễn Bảo Ng, cháu Nguyễn Huỳnh Phúc H là trẻ em; ông Nguyễn M và bà Huỳnh Thị H là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí và thuộc trường hợp được miễn án nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Nguyễn Thị Thanh G phải chịu 1.015.000 đồng (Một triệu không trăm mười lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số

tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Thị Thanh G đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004831 ngày 14/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Bà Nguyễn Thị Thanh G phải nộp bổ sung số tiền 715.000 đồng (Bảy trăm mười lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PRTC;
- CCTHADS TP. PRTC;
- Các đương sự;
- Lưu (AV, HS).

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Hùng